

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày: 09/06/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tính

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Cường.

Ông Khúc Tuấn Nam.

Ông Nguyễn Bình Quân.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Tuyết Nhung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử lưu động công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19 ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, để tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 09 tháng 05 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1982;

Nơi sinh: Thôn Đ – Xã Đ - huyện TT – Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu x, phường Đ, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Y tá;

Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị X (đều đã chết).

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba.

Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt.

*** Người bào chữa do Tòa án chỉ định cho bị cáo:** Ông Trần Văn Trường – Công ty TNHH Công Minh - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1964; trú tại: Khu P, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; trú tại: Khu x, phường Đ, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h15' ngày 24/11/2016, tại đường L, phường S, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh, Phòng cảnh sát điều tra (PC47) – Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn K đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm có: Tại túi áo khoác bên trái phía trước K đang mặc 01 hộp giấy bìa cứng, bên trong có chứa 06 túi nilon, trong đó có 05 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu xanh đều chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha; 01 áo khoác màu đen.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo K, cơ quan cảnh sát đã thu giữ như sau:
Tại tủ thuốc trong phòng ngủ tầng 1 nhà Khương: 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 21 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; 11 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh; 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa các viên nén hình tròn màu trắng đục; 04 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 48/KLGD – PC54 ngày 25/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

* Mẫu vật bên trong 01 hộp giấy chữ nhật kích thước (10x7x5)cm:

+ Các viên nén hình tròn màu xanh và các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu xanh có tổng trọng lượng là 23,3160 gam; loại ma túy: Chất Methamphetamine.

+ Các viên nén hình tròn màu xanh và các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 05 túi nilon màu trắng có tổng trọng lượng là 93,7212 gam; loại ma túy: Chất Methamphetamine.

* Mẫu vật bên trong 01 hộp giấy hình chữ nhật kích thước (26x20x20)cm:

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong 21 túi nilon màu trắng có trọng lượng 1966.1190 gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

+ Các viên nén hình tròn màu xanh và các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 11 túi nilon màu xanh có tổng trọng lượng là 202,8496 gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

+ Các viên nén hình tròn màu trắng đục bên trong 02 túi nilon màu trắng có tổng trọng lượng là 40,4085 gam; Loại ma túy: Chất MDMA.

+ Chất bột màu trắng bên trong 04 túi nilon màu trắng có tổng trọng lượng là 155,4325 gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Với những tình tiết như trên, tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-P1 ngày 08/05/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đã khai nhận:

Bị cáo có quen biết với bà Nguyễn Thị Kh từ khoảng đầu năm 2014 do bị cáo là y tá có nhận khám chữa bệnh tại nhà cho bà Kh do bà Kh bị mắc bệnh tiểu đường. Tới ngày 21/11/2016 khi bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Kh và Kh có bảo bị cáo đến nhà Kh có việc. Sau đó bị cáo đi một mình bằng xe máy BKS 99L3 – 0238 đến nhà Kh và gặp Kh cùng một người phụ nữ tên là Ánh tại phòng ngủ của Kh. Kh đặt vấn đề nhờ bị cáo mang ma túy về nhà bị cáo cất giữ hộ, khi nào cần thì Khôi sẽ lấy, bị cáo đồng ý. Lúc này Kh có đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 21 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, 08 túi nilon màu xanh chứa các viên nén hình tròn màu hồng và xanh; 02 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng đục và 04 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng. Sau đó, bị cáo mang toàn bộ số ma túy đó về nhà cất giấu trong tủ thuốc tây tại phòng ngủ bị cáo tầng 1. Đến tối ngày 24/11/2016, Kh lại gọi cho bị cáo và bảo đến nhà Kh có việc. Bị cáo đi một mình bằng xe máy đến nhà Kh, tại phòng ngủ của Kh, Kh đặt vấn đề muốn bị cáo mang 06 túi ma túy tổng hợp giao cho khách mua ma túy ở Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, TP Bắc Ninh và đưa bị cáo 03 túi ma túy tổng hợp về nhà cất giữ. Khi xong Kh sẽ trả công cho bị cáo là 500.000đ, bị cáo đồng ý. Sau đó, Kh đưa cho bị cáo 05 túi nilon màu trắng và 04 túi nilon màu xanh. Bị cáo mang 03 túi nilon màu xanh mà Kh vừa đưa mang về nhà cất giữ và

giấu ở tủ thuốc tây nhà bị cáo. Sau đó bị cáo cầm 06 túi nilon trong đó 05 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu xanh mà Kh vừa đưa cho và đút vào túi áo khoác bên trái phía trước đi xe máy một mình đi ra khu vực Trung tâm văn hóa KB để giao cho khách mua ma túy và nhận tiền. Khi bị cáo đi đến đường Lý Thái Tổ đang điện thoại cho người nhận ma túy tới nhận nhưng chưa kịp nói chuyện thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ. Khi được hỏi về thực chất số ma túy đó của ai, tại phiên tòa có lúc bị cáo thừa nhận của bị cáo, song bị cáo lại không thừa nhận và lại khai là của Kh, song bị cáo cũng thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo thì bị cáo không có chứng cứ gì để khẳng định số ma túy bị bắt là của Kh.

Bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị T trình bày, gia đình chị có hai chiếc xe máy chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng để mua bán ma túy và bị bắt là đăng ký mang tên chị, chị không hề biết bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên chị đề nghị cho chị xin lại chiếc xe nói trên.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 3, điểm e khoản 4 Điều 194 (Điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS 2015); điểm p khoản 1 Điều 46; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn K 15 – 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạt tiền từ 10 đến 15 triệu đồng và 20 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 30 năm tù.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật còn lại sau giám định và tịch thu xung công quỹ chiếc điện thoại Iphone, trả lại cho chị T vợ K chiếc xe máy.

Luật sư Trần Văn Trường trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà Cáo trạng của VKS đã truy tố, song ông Luật sư cho rằng Cơ quan điều tra đã chưa làm tròn trách nhiệm của mình trong việc chứng minh tội phạm nên đã không làm rõ hành vi phạm tội của đối tượng tên Kh dẫn đến buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm toàn bộ trách nhiệm là bất lợi cho bị cáo.

Theo ông Luật sư trong vụ án này, mặc dù bị cáo có hành vi cất giữ hơn hai nghìn gam ma túy tổng hợp tại nhà, nhưng Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy thì nên hút cả hành vi tàng trữ vào hành vi mua bán để đề nghị HĐXX chỉ xử bị cáo về một tội danh với hai hành vi là tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng một hình phạt. Ngoài ra ông Luật sư cũng đồng ý về các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện VKS đã đề cập và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện VKS.

Trong phần đối đáp, đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa không nhất trí với quan điểm của Luật sư và khẳng định bị cáo phạm tội với hai hành vi độc lập do vậy, việc truy tố bị cáo để xét xử về hai tội tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy là đúng quy định và có lợi cho bị cáo, cũng như đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo K nên vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tham gia tranh tụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Tại phiên tòa hôm nay và cũng như tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K luôn khai nhận số ma túy mà K mang đi nhằm chuyển giao cho khách và số ma túy K tàng trữ trái phép tại nhà là của Nguyễn Thị Kh. Trong quá trình điều tra, ngay sau khi bắt giữ bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở, điều tra, lấy lời khai và cho đối chất giữa Nguyễn Thị Kh và bị cáo nhưng đến nay chưa đủ chứng cứ để quy kết số ma túy trên là của Nguyễn Thị Kh để xử lý trong vụ án này. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21h00 ngày 24/11/2016, tại đường Lý Thái Tổ, thuộc khu 1 phường Suối Hoa, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Văn K đã bị bắt quả tang khi đang mang theo 117,0372 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Khám xét nơi ở, bị cáo còn tàng trữ trái phép tại nhà 2320,4011 gam Methamphetamine và 40,4085 gam MDMA. Có thể khẳng định, Cơ quan điều tra đã làm tròn trách nhiệm chứng minh tội phạm của mình đó là chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo K, còn bị cáo khai ma túy thu của bị cáo là của đối tượng tên Kh nhưng ngoài lời khai của bị cáo ra thì bị cáo cũng không đưa ra được chứng cứ nào khác để chứng minh lời khai của mình là đúng nên không thể truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Kh được. Bản thân bị cáo K cũng đã thừa nhận việc mang ma túy đi bán và có số điện thoại của người mua, bị cáo đang gọi điện cho người mua nhưng chưa kịp liên hệ thì bị bắt giữ, số ma túy thu tại nhà bị cáo khai của Kh gửi đã chứng minh hai hành vi phạm tội độc lập của bị cáo nên không thể chấp nhận yêu cầu của

Luật sư là xử bị cáo về một tội danh với hai hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy và chỉ áp dụng một hình phạt được.

Xét thấy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng ma túy bị cáo dùng để mua bán là 117,0372 gam Methamphetamine và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng ma túy là: 2324,4011 g Methamphetamine + 40,4085 g MDMA = 2364,409 gam. Với khối lượng chất ma túy như vậy thì bị cáo K bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 và điểm e khoản 4 Bộ luật hình sự năm 1999, là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, góp phần gia tăng người nghiện hút ma túy trong xã hội và gia tăng nạn dịch HIV. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm khắc bị cáo bằng luật hình để tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Ma túy từ khi xuất hiện đã thực sự là một thảm họa, gây nhiều tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, gia tăng các loại tệ nạn xã hội, làm băng hoại đạo đức, suy kiệt giống nòi. Đã biết bao gia đình có người mắc vào tệ nạn nghiện hút ma túy mà dẫn đến tan vỡ gia đình, vợ chồng phải lìa tan, con cái phải bơ vơ. Cũng từ tệ nạn nghiện hút ma túy, mà có nhiều người dân lương thiện chỉ vì ma túy mà đã trở thành những người phạm tội mất hết cả nhân tính. Nguy hiểm hơn là hiện nay, tệ nạn nghiện hút ma túy đã và đang len lỏi vào cả học đường ở các cấp, dẫn đến tình trạng phạm tội ở các thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên có chiều hướng gia tăng. Đứng trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản,

mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội.

Là một công dân hơn nữa lại là người đang hành nghề y Nguyễn Văn K có đủ nhận thức để hiểu được các tác hại do ma túy gây ra cũng như có đủ nhận thức để hiểu được những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy. Song với mục đích muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không phải bỏ sức lao động, bị cáo đã bất chấp tất cả, phản bội lời thề của ngành y để đi vào con đường buôn bán ma túy với mục đích kiếm lời, phục vụ nhu cầu ích kỷ của bản thân.

Trong vụ án này, bị cáo đã mua bán số lượng ma túy là 117, 0372 gam Methamphetamine và tàng trữ tổng khối lượng sau khi quy đổi là 2364,409 gam, đây là khối lượng ma túy rất lớn. Đáng lẽ cần phải có mức án cách ly bị cáo khỏi xã hội không thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Song xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và trước phiên tòa bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 và áp dụng có lợi cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bên cạnh đó cũng cần áp dụng những quy định có lợi theo quy định và hướng dẫn tại Điều 249 BLHS 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 của BLHS 2015 và tiểu mục 3.3 mục 3 Nghị quyết số 01/2001 ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chỉ cần áp dụng mức tối đa của tù có thời hạn cũng là để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo để bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Thị Kh mà K khai là người đưa ma túy cho K để cất giữ và nhờ K mang ma túy giao bán cho khách. Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Kh thì có thu giữ được tại phòng ngủ của Khôi 01 viên nén hình tròn màu trắng đục và một số vật chứng khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định số 48/KLGD đã kết luận : “01 viên nén hình tròn màu trắng đục có trọng lượng 0,2422 gam, loại ma túy: Chất MDMA”. Qua tiến hành lấy lời khai và đối chất giữa Khôi và bị cáo Khương, Nguyễn Thị Kh khai nhận không biết có 01 viên nén ma túy tại nhà và không tham gia vào sự việc như bị cáo K đã khai. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để nên đã đề nghị điều tra để xử lý sau là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Ánh, theo K khai có mặt tại phòng ngủ nhà Kh vào tối ngày 21/11/2016 khi Kh nhờ K mang ma túy tổng hợp về nhà cất giấu hộ nhưng K không biết rõ tên tuổi địa chỉ nhà Ánh, cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra, xác minh, khi nào đủ tài liệu chứng cứ sẽ đề nghị xử lý sau là hợp lý.

Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.
- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen đã cũ.
- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone của bị cáo K đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.
- Đối 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Wave Alpha có BKS: 99L3-0238 là chiếc xe của chị Nguyễn Thị T (vợ của K), cơ quan điều tra xác định chị Nguyễn Thị T không biết và không tham gia vào việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cùng bị cáo Khương, nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm e khoản 3, điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS 1999; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 của BLHS 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 BLHS 1999, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn K 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 20 (hai mươi) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 30 (ba mươi) năm tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt bị cáo 10.000.000đ (mười triệu) để xung quỹ Nhà nước

+ Duy trì Lệnh tạm giam số 66/2017/HSST-LTG ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước (10x7x5)cm được dán kín niêm phong trên các mép dán có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký của giám định viên. Mặt trước có ghi: “K/gửi: Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Bắc Ninh Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo kết luận số 48/KLGD – PC54 ngày 25/11/2016”.

+ Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước (26x20x20)cm được dán kín niêm phong trên các mép dán

có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký của giám định viên.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen đã cũ.

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Iphone đã quy sử dụng có số imei: 355379071553704.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T chiếc xe máy Wave Alpha có BKS 99L3 - 0238

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30/CTHA ngày 03/05/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- PC 81, PV27 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa